Câu 1.

Dấu chấm hỏi thích hợp để kết thúc dòng nào dưới đây?

A. Bức tranh của Lâm ý nghĩa làm sao

B. Cậu có tham gia cuộc thi vẽ tranh không

C. Tớ đã vẽ một bức tranh về lớp mình

D. Trường mình vừa phát động cuộc thi vẽ tranh

Câu 2.

Những hoạt động nào có trong bức tranh sau?

A group of kids outside a house

Description automatically generated

[[đọc sách]], [[nhảy dây]]

A. đá cầu

B. vẽ tranh

C. đọc sách

D. nhảy dây

E.tưới cây

Câu 3.

Bạn Phương Linh viết tấm thiệp sau gửi bạn Hoàng Anh nhân dịp nào?

A red background with white text and snowflakes

Description automatically generated

A. Tết Trung thu

B. Tết Thiếu nhi

C. Ngày sinh nhật

D. Lễ Giáng sinh

Câu 4.

Từ ngữ nào dưới đây không cùng nhóm với các từ còn lại?

A. xe máy

B. mạnh mẽ

C. ô tô

D. máy bay

Câu 5.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta nên giữ gìn nhà cửa sạch sẽ, gọn gàng?

A. Muốn biết phải hỏi, muốn giỏi phải học.

B. Chọn bạn mà chơi, chọn nơi mà ở.

C. Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng.

D. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

Câu 6.

Hình ảnh nào dưới đây thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Thăm thẳm bầu trời

Bồng bềnh mây trắng

Cánh chim chở nắng

Bay vào mùa xuân.

(Nguyễn Trọng Hoàn)

A. A group of sailboats on the water

Description automatically generated

B. A road leading to a waterfall

Description automatically generated

C. A painting of a lake surrounded by mountains

Description automatically generated

D.  A group of birds flying over a lake

Description automatically generated

Câu 7.

Câu nào dưới đây thích hợp để miêu tả đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 2/1 - Ôn luyện Tiếng Việt cấp Tỉnh 2025 - Khối 2/11 - Ôn luyện vòng thi Hội - Cấp tốc 1 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Bộ lông trắng muốt của chú chó nổi bật trên bãi cỏ xanh thẫm.

B. Chú chó nằm trên bãi cỏ, thích thú khi được chải lông.

C. Hai chú chó đang nô đùa vui vẻ trên bãi cỏ.

D. Chú chó chơi đùa với quả bóng trên bãi cỏ.

Câu 8. ((Audio))

Nghe đoạn thơ sau và cho biết khu vườn của bạn nhỏ lúc trăng lên được miêu tả như thế nào?

A. Rộn ràng tiếng hót của các loài chim

B. Thơm ngát mùi hương của hoa và trái cây chín

C. Xanh tươi, tràn ngập màu sắc và lung linh dưới ánh nắng

D. Tràn ngập âm thanh tươi vui trong ánh trăng dịu hiền

Câu 9.

Cuối tuần, em muốn mời Hoa đến nhà dự sinh nhật của mình. Trong trường hợp này, em nên nói gì với Hoa?

A. Sinh nhật cậu là ngày nào thế?

B. Chúc cậu sinh nhật vui vẻ nhé!

C. Cuối tuần, cậu đến dự sinh nhật tớ nhé!

D. Cậu có thích buổi tiệc sinh nhật này không?

Câu 10.

Câu nào dưới đây sử dụng hợp lí từ "rực rỡ"?

A. Mây đen rực rỡ kéo đến báo hiệu trời sắp mưa lớn.

B. Mùa lũ, nước sông quê em rực rỡ.

C. Nắng vàng rực rỡ rải trên cánh đồng.

D. Trời bỗng đổ cơn mưa lớn, sấm nổ rực rỡ.

Câu 11.

Giải câu đố sau:

Ba tuổi chưa nói chưa cười

Cứ nằm yên lặng nghe lời mẹ ru

Nghe đất nước đánh quân thù

Vươn vai đứng dậy xông pha chiến trường.

Là anh hùng nào?

A. Thánh Gióng

B. Thạch Sanh

C. Lạc Long Quân

D. Chử Đồng Tử

Câu 12.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Bến cảng lúc nào cũng đông vui . (2) Những chiếc tàu lớn, tàu nhỏ đậu đầy mặt nước, tíu tít rủ nhau nhận hàng, chở hàng. (3) Bác cần trục là người bận rộn nhất ở đây. (4) Tuy dáng người không cao to nhưng cánh tay bác thật đặc biệt. (5) Cánh tay ấy vươn lên, sẵn sàng bốc bất cứ món hàng nào lên tàu giúp mọi người.

(Theo Hiếu Anh)

A. Trong các từ in đậm có 2 từ ngữ chỉ đặc điểm, 1 từ ngữ chỉ sự vật và 1 từ ngữ chỉ hoạt động.

B. Đoạn văn có 1 câu nêu đặc điểm.

C. Câu (2) và câu (3) là câu giới thiệu.

D. Trong các từ in đậm có 2 từ ngữ chỉ sự vật và 2 từ ngữ chỉ đặc điểm.

Câu 13. ((Audio))

Nghe và điền từ còn thiếu vào chỗ trống trong đoạn thơ sau:

Gió đã thổi giêng hai

Triền sông ngô xanh mướt

Nghe dạt dào lá hát

Chiều mỡ màng [[trăng]].

(Theo Nguyễn Trọng Hoàn)

Câu 14.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Lửa thử vàng, [[gian nan]] thử sức.

Câu 15.

Điền "lanh" hoặc "nanh" thích hợp vào chỗ trống:

A rabbit and tiger in a forest

Description automatically generated

Nhờ sự [[lanh]] lợi của mình, thỏ con đã thoát khỏi [[nanh]] vuốt của hổ.

Câu 16.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Mẹ dẳt tay con

Nhìn bầu trời xanh

Nhìn mây trắng xoá

Con bước thật nhanh.

(Mỹ Kim)

Trong đoạn thơ trên có [[3]] từ ngữ chỉ đặc điểm.

Câu 17.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống:



Những đồi chè ở quê em đã vào mùa thu hoạch [[.]]. Từ sáng sớm, các bác nông dân đã đeo giỏ [[,]] đội nón lên đồi hái chè. Vừa làm, mọi người vừa nói cười [[,]] trò chuyện vui vẻ. Ai nấy đều hứng khởi vì mùa chè năm nay bội thu.

(Theo Lê Viết Hiếu)

Câu 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "bố", "công", "lao", "an" có thể ghép được tất cả [[5]] từ.

Câu 19.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Từ bắt đầu bằng "c" hoặc "k", là tên một loại cây ăn quả, hoa màu trắng, quả tròn, có múi, nhiều nước, bé hơn quả bưởi, khi chín thường có màu vàng đỏ, vị ngọt hoặc chua.

Đáp án: cây [[quýt]].

Câu 20.

Giải câu đố sau:

Để nguyên dùng để lắng nghe

Bộ phận hai bên đầu nè bé ơi

Thêm huyền thật quý ở đời

Thông minh, học giỏi người người ngợi khen.

Từ để nguyên là [[tai]].

Câu 21.

Ghép hình ảnh với tên loài hoa thích hợp.

A close up of flowers

Description automatically generated [(hoa sen)]

 ).png [(hoa ly)]

A close up of a branch with pink flowers

Description automatically generated [(hoa đào)]

Cột bên phải

hoa sen

Cột bên phải

hoa ly

Cột bên phải

hoa đào

Câu 22.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- Cô lao công [(quét dọn sân trường sạch sẽ.)]

- Bác nông dân [(gieo mạ trên cánh đồng.)]

- Chú đầu bếp [(đang nấu ăn trong căng tin trường.)]

Cột bên phải

đang nấu ăn trong căng tin trường.

Cột bên phải

quét dọn sân trường sạch sẽ.

Cột bên phải

gieo mạ trên cánh đồng.

Câu 23.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành thành ngữ hoàn chỉnh.

- Đồng sức [(đồng lòng)]

- Chung lưng [(đấu cật)]

- Kề vai [(sát cánh)]

Cột bên phải

sát cánh

Cột bên phải

đấu cật

Cột bên phải

đồng lòng

Câu 24.

Ghép các từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- trung tâm [(Nhà Khoa ở (...) thành phố.)]

- trung thực [(Hiếu là cậu bé (...), dũng cảm nói lên sự thật.)]

- trung bình [(Do ảnh hưởng của lũ lụt nên sản lượng thóc năm nay chỉ đạt mức (...).)]

Cột bên phải

Do ảnh hưởng của lũ lụt nên sản lượng thóc năm nay chỉ đạt mức (...).

Cột bên phải

Hiếu là cậu bé (...), dũng cảm nói lên sự thật.

Cột bên phải

Nhà Khoa ở (...) thành phố.

Câu 25.

Nối các tiếng ở hai vế với nhau để tạo thành từ hoàn chỉnh.

- chiều [(chuộng)]

- da [(diết)]

- triều [(đình)]

- siêu [(nhân)]

- ra [(vẹo)]

- xiêu [(hiệu)]

Cột bên phải

chuộng

Cột bên phải

nhân

Cột bên phải

đình

Cột bên phải

diết

Cột bên phải

hiệu

Cột bên phải

vẹo

Câu 26.

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với những từ ngữ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

- chuyền cành

- chao lượn

- đen tuyền

- ngựa vằn

- bánh quy

- hà mã

- săn mồi

- nhanh nhẹn

- ranh mãnh

- kẹo dẻo

- sư tử

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ con vật [[ngựa vằn || hà mã || sư tử]], [[ngựa vằn || hà mã || sư tử]], [[ngựa vằn || hà mã || sư tử]]

Từ ngữ chỉ hoạt động của con vật [[chuyền cành || chao lượn || săn mồi]], [[chuyền cành || chao lượn || săn mồi]], [[chuyền cành || chao lượn || săn mồi]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm của con vật [[đen tuyền || nhanh nhẹn || ranh mãnh]], [[đen tuyền || nhanh nhẹn || ranh mãnh]], [[đen tuyền || nhanh nhẹn || ranh mãnh]]

Câu 27.

Xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

- Suốt mấy ngày mưa lũ, bầu trời lúc nào cũng tối sầm, xám xịt.

- Các ngôi nhà xơ xác, hoang tàn sau cơn bão.

- Bến Nhà Rồng là nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước.

- Sáng nay, các đoàn cứu trợ đã đến Tuyên Quang để giúp đỡ người dân vùng lũ lụt.

- Chùa Cầu là biểu tượng của Hội An.

- Trường em quyên góp sách vở và đồ dùng học tập để giúp đỡ các bạn miền Trung bị lũ lụt.

Dưới đây là các nhóm:

Câu giới thiệu [[Bến Nhà Rồng là nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. || Chùa Cầu là biểu tượng của Hội An.]], [[Bến Nhà Rồng là nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. || Chùa Cầu là biểu tượng của Hội An.]]

Câu nêu hoạt động [[Sáng nay, các đoàn cứu trợ đã đến Tuyên Quang để giúp đỡ người dân vùng lũ lụt. || Trường em quyên góp sách vở và đồ dùng học tập để giúp đỡ các bạn miền Trung bị lũ lụt.]], [[Sáng nay, các đoàn cứu trợ đã đến Tuyên Quang để giúp đỡ người dân vùng lũ lụt. || Trường em quyên góp sách vở và đồ dùng học tập để giúp đỡ các bạn miền Trung bị lũ lụt.]]

Câu nêu đặc điểm [[Suốt mấy ngày mưa lũ, bầu trời lúc nào cũng tối sầm, xám xịt. || Các ngôi nhà xơ xác, hoang tàn sau cơn bão.]], [[Suốt mấy ngày mưa lũ, bầu trời lúc nào cũng tối sầm, xám xịt. || Các ngôi nhà xơ xác, hoang tàn sau cơn bão.]]

Câu 28.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ sự vật.

à

đ

i

â

u

l

[(l)] [(i)] [(ề)] [(u)] [(đ)] [(à)]

Câu 29.

Sắp xếp các câu sau thành đoạn văn hoàn chỉnh.

- Trời chưa kịp nghĩ ra, đang ấp úng "Tên ngươi thì là... thì là..." thì cây nhỏ đã mừng rỡ chạy đi khoe với các bạn tên của mình là "thì là".

- Một hôm, trời thông báo sẽ ban tên cho cây cối.

- Thế là từ đó, cây nhỏ ấy có tên thì là.

- Có cây nọ mải chơi, khi về thấy các loài cây khác đều có tên mới vội vã lên trời xin được đặt tên.

- Các loài cây nghe vậy thì mừng lắm, mỗi loài đều cử một cây lên trời để nhận tên.

[[Một hôm, trời thông báo sẽ ban tên cho cây cối.]]

[[Các loài cây nghe vậy thì mừng lắm, mỗi loài đều cử một cây lên trời để nhận tên.]]

[[Có cây nọ mải chơi, khi về thấy các loài cây khác đều có tên mới vội vã lên trời xin được đặt tên.]]

[[Trời chưa kịp nghĩ ra, đang ấp úng "Tên ngươi thì là... thì là..." thì cây nhỏ đã mừng rỡ chạy đi khoe với các bạn tên của mình là "thì là".]]

[[Thế là từ đó, cây nhỏ ấy có tên thì là.]]

Câu 30.

Chọn các từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống:

A cartoon of a school building

Description automatically generated

Con đường dẫn vào trường học nằm giữa [[cánh đồng lúa]] xanh rì. Ngôi trường mới xây xong thật [[khang trang]] với mái đỏ, tường trắng và khoảng sân rộng. Trên sân, các bạn nhỏ đang nô đùa, nói cười vui vẻ chào đón nơi học tập mới.